1. Khi sử dụng một món đồ hoặc thiết bị mới, bạn thường:

a. Đọc hướng dẫn sử dụng trước.

b. Nghe hướng dẫn từ một ai đó đã từng sử dụng rồi.

c. Cứ thử sử dụng rồi sẽ biết cách sử dụng nó như thế nào.

1. Khi cần tìm đường đi, bạn thường:

a. Xem bản đồ.

b. Hỏi người khác đường đi.

c. Đi theo linh cảm của bản thân.

1. Để thử nấu một món ăn mới, bạn thường:

a. Làm theo công thức nấu đã được viết sẵn.

b. Hỏi ai đó và nhờ họ hướng dẫn.

c. Làm theo bản năng và tự thử nghiệm trong lúc nấu.

1. Nếu phải dạy người khác một cái gì đó mới, bạn thường:

a. Ghi rõ hướng dẫn.

b. Hướng dẫn họ bằng lời nói.

c. Làm mẫu cho họ trước, sau đó để họ làm theo.

1. Khi gặp một vấn đề, bạn thường hay nói:

a. “Hãy xem tôi làm”.

b. “Hãy nghe tôi hướng dẫn”.

c. “Bạn cứ làm thử đi”.

1. Vào thời gian rảnh rỗi, bạn thường:

a. Đi đến viện bảo tàng hay phòng tranh.

b. Nghe nhạc hay nói chuyện phiếm với bạn bè.

c. Chơi thể thao hay tự tay sửa chữa đồ đạc trong nhà.

1. Khi đi mua sắm, bạn thường:

a. Tưởng tượng bộ quần áo mình muốn mua trước

b. Tham khảo ý kiến với người bán hàng.

c. Mặc thử.

1. Khi lựa chọn giúp người khác một kỳ nghỉ, bạn thường:

a. Đọc các thông tin.

b. Nghe những gợi ý của bạn bè.

c. Tưởng tượng khi mình tới những nơi đó sẽ như thế nào.

1. Muốn mua một món đồ giá trị, bạn thường:

a. Đọc nhận xét trên các báo và tạp chí.

b. Trao đổi những yêu cầu của mình với bạn bè.

c. Thử chạy nhiều loại xe khác nhau trước khi quyết định mua.

1. Được học một kỹ năng mới, bạn thường:

a. Quan sát những gì giáo viên làm.

b. Thảo luận kỹ càng với giáo viên những thứ mà mình phải làm.

c. Tự mình làm thử và học hỏi trong quá trình làm.

1. Khi chọn một món ăn từ thực đơn, bạn thường:

a. Tưởng tượng thức ăn khi mang ra sẽ trông như thế nào.

b. Tự trao đổi với bản thân (hoặc với người bạn nếu đang đi cùng) nên chọn món ăn nào.

c. Tưởng tượng thức ăn khi mang ra sẽ có mùi vị như thế nào.

1. Trong quá trình học, bạn thích giáo viên như thế nào?

a. Dùng nhiều sơ đồ, hình ảnh minh họa.

b. Giải thích kỹ càng bằng nhiều cách khác nhau.

c. Hướng dẫn cho các học viên tự làm để rút ra bài học.

1. Khi nghe một ban nhạc hoặc nhóm nhạc đang chơi, bạn thường:

a. Quan sát các thành viên trong ban nhạc cũng như các khán giả.

b. Lắng nghe lời bài hát và điệu nhạc.

c. Thả mình và nhảy múa theo điệu nhạc.

1. Bạn thường tập trung bằng cách:

a. Tập trung vào các từ ngữ và hình ảnh trước mắt mình.

b. Tự thảo luận các vấn đề và giải pháp khả thi trong đầu mình.

c. Đi tới đi lui, quay bút hay bấm đầu bút, nhịp chân, hay làm một cái gì đó.

1. Bạn thường chọn sản phẩm nội thất hoặc gia dụng dựa trên tiêu chí nào?

a. Màu sắc và hình dáng

b. Thông tin mà người bán hàng đưa.

c. Chất liệu của sản phẩm và cảm giác khi sờ vào.

1. Khi bồn chồn lo lắng, bạn thường làm gì?

a. Tưởng tượng tình huống xấu nhất có thể xảy ra.

b. Tự nói với mình về điều khiến mình lo nhất.

c. Không ngồi yên

được, phải đứng ngồi hoặc di chuyển liên tục.

1. Bạn thường có cảm tình với một người bởi:

a. Vẻ ngoài của họ.

b. Những lời họ nói với mình.

c. Họ làm mình cảm thấy ra sao.

1. Khi phải ôn tập cho một kỳ thi, bạn thường:

a. Viết ra nhiều giấy nháp ôn bài, hoặc vẽ biểu đồ tóm tắt.

b. Tự trao đổi với bản thân hoặc học theo nhóm, trao đổi với bạn bè.

c. Đi tới đi lui, liên tưởng đến các công thức qua các cử chỉ tay chân.

1. Bạn thường bị mất tập trung khi:

a. Thấy một cái gì đó ngoài cửa sổ.

b. Nghe thấy một tiếng động gì đó.

c. Ngồi yên quá lâu.

1. Để giải thích điều gì đó, bạn thường:

a. Cho người đó xem ý của mình là gì.

b. Giải thích nhiều cách khác nhau cho đến khi họ hiểu.

c. Khuyến khích họ thử và giải thích trong lúc họ đang làm.

1. Bạn thích nhất điều gì?

a. Xem phim, chụp ảnh, ngắm các tác phẩm nghệ thuật hoặc ngắm người đẹp.

b. Nghe nhạc, radio hay nói chuyện với bạn bè.

c. Tham gia các hoạt động thể thao, khiêu vũ hoặc thưởng thức món ăn, thức uống ngon.

1. Trong một hành trình dài, bạn thường:

a. Ngắm cảnh ngoài cửa sổ hay đọc sách, báo, tạp chí.

b. Nghe nhạc hoặc nói chuyện với những người ngồi cùng chuyến.

c. Mong đợi được tới các trạm dừng để có thể đi lại cho thoải mái.

1. Lúc rãnh rỗi, bạn thích:

a. Xem tivi.

b. Trò chuyện với bạn bè.

c. Tham gia các hoạt động hoặc có việc gì đó để làm.

1. Để làm quen với một người, bạn thường:

a. Sắp xếp gặp mặt trực tiếp.

b. Nói chuyện với họ qua điện thoại.

c. Sắp xếp tham gia chung một hoạt động gì đó để làm quen nhau.

1. Bạn thường để ý người khác qua:

a. Cách ăn mặc và vẻ bề ngoài

b. Cách nói chuyện

c. Cách đi đứng, cử chỉ

1. Khi tức giận, bạn thường:

a. Liên tục hồi tưởng lại trong đầu điều gì đã khiến mình không vui.

b. Lên tiếng cho mọi người biết mình cảm thấy như thế nào.

c. Đạp bàn ghế, đạp cửa hoặc các hành động khác để trút cơn giận.

1. Bạn thấy mình có khả năng nhớ tốt nhất điều gì?

a. Khuôn mặt người khác.

b. Tên người khác.

c. Những việc tôi đã làm.

1. Bạn nghĩ rằng mình có thể biết ai đó đang nói dối khi:

a. Họ tránh nhìn mình.

b. Họ thay đổi giọng nói.

c. Họ biểu lộ những cử chỉ lạ.

1. Khi gặp lại một người bạn cũ, bạn thường

a. Nói: “Lâu rồi không gặp bạn!”

b. Nói: “Lâu rồi không nghe tin gì của bạn!”

c. Ôm, bắt tay hay khoác vai người đó.

1. Bạn nhớ tốt nhất khi:

a. Viết ghi chú, hoặc giữ lại những tài liệu đã được in ra hay ghi chép cẩn thận.

b. Đọc to hoặc lặp đi lặp lại từ ngữ, các ý chính trong đầu mình.

c. Làm và luyện tập các hoạt động, hoặc tưởng tượng những điều đó được làm như thế nào.

1. Nếu phải phản ánh về những sản phẩm có lỗi, bạn thường:

a. Viết một lá thư phản ánh.

b. Phản ánh qua điện thoại.

c. Gửi trả sản phẩm lại công ty.

1. Bạn thường nói:

a. Tôi thấy ý của bạn là gì rồi.

b. Tôi nghe bạn nói gì rồi.

c. Tôi biết bạn cảm thấy như thế nào.